

# **GIÁO DỤC Ý THỨC NGHỀ, LÒNG YÊU NGHỀ CHO SINH VIÊN NGÀNH THƯ VIỆN - THÔNG TIN**

TS. Lê Văn Việt\*

Một số giám đốc, cán bộ thư viện lâu năm gần đây phàn nàn rằng nhiều cán bộ thư viện trẻ hình như không thật sự gắn bó với nghề. Họ làm việc cốt để cho xong công việc chuyên môn, ngoài ra ít đoái hoài tới những công việc khác của cơ quan. Hình như ở họ thiếu đi lòng yêu nghề, trách nhiệm với nghề.

Làm bất cứ việc gì, nếu muốn thành công, ngoài các yếu tố về kiến thức, kinh nghiệm, may mắn... còn phải cần đến ý thức nghề đúng đắn, lòng yêu nghề sâu sắc của người thực hiện. Tuy nhiên, ý thức nghề, lòng yêu nghề không phải bỗng dưng được hình thành mà phải qua quá trình lâu dài để nhận biết, để chiêm nghiệm. Để quá trình nhận biết, chiêm nghiệm và hình thành ý thức nghề gắn lại các cơ sở giáo dục, đào tạo cần phải có những biện pháp giáo dục cho những lao động tương lai ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

## **1. Khái niệm về ý thức nghề nghiệp**

Trong *Từ điển tiếng Việt* do Hoàng Phê chủ biên, **ý thức** có 3 nghĩa: 1. Khả năng của con người phản ánh và tái hiện hiện thực trong tư duy; 2. Sự nhận thức trực tiếp, tức thời về hoạt động tâm lý của bản thân mình, sự hiểu biết trực tiếp những việc bản thân

---

\* Phó Giám đốc Thư viện Quốc gia Việt Nam.

mình làm; 3. Sự nhận thức đúng đắn, biểu hiện bằng thái độ, hành động cần phải có<sup>1</sup>. GS. Nguyễn Lân trong "Từ và ngữ Việt Nam" lại đưa ra 2 nghĩa của từ "ý thức": 1. Là nhận thức về thực chất của sự việc; 2. Sự nhận thức về trách nhiệm của mình đối với sự việc<sup>2</sup>.

Trong giải thích của *Từ điển tiếng Việt* thì hai nghĩa đầu liên quan đến triết học và tâm lý học do đó chỉ có nghĩa thứ 3 phù hợp với ngữ cảnh chúng ta đang bàn tới hơn.

Từ hai định nghĩa trên ta có thể hiểu ý thức là sự nhận thức đúng đắn về thực chất của sự việc, hiểu được trách nhiệm của mình đối với sự việc đó và có những thái độ, hành động cần thiết để thực hiện trách nhiệm đó. Nói một cách khác, ý thức bao gồm những gì chúng ta nhận biết một cách tự giác, những điều chúng ta tự nguyện và hiểu rõ "một cách có ý thức" rằng chúng ta nên làm, dựa trên cơ sở nhận thức lý tính, tri thức, giá trị, lô-gíc và các giác quan thông thường. Ý thức cho phép chúng ta lựa chọn những gì chúng ta lĩnh hội, tập trung và kiểm soát được. Ý thức lại giúp chúng ta ghi nhớ và cho phép chúng ta chỉ quan tâm đến những gì liên quan đến mình, loại trừ những thông tin không cần thiết. Ý thức cũng giúp chúng ta biết dừng lại, phản ánh, suy ngẫm về bản thân và sử dụng những bài học trong quá khứ để cân nhắc những hồi đáp khác nữa, đánh giá và hình dung được hiệu quả của chúng trong tương lai<sup>3</sup>.

Ý thức bao gồm nhiều yếu tố: tri thức, ý chí, cảm giác, trong đó tri thức là căn bản.

---

<sup>1</sup> *Từ điển tiếng Việt*/ Hoàng Phê cb; Bùi Khắc Việt, Chu Bích Thu...- H.: Đà Nẵng: Trung tâm từ điển; NXB Đà Nẵng, 2000. - Tr. 1167.

<sup>2</sup> Nguyễn Lân. *Từ và ngữ Việt Nam*. - Tp Hồ Chí Minh: NXB Tp.HCM, 2000, - Tr.2104.

<sup>3</sup> Ý thức và nhận thức khác nhau như thế nào// [www.google.com.vn/giaidap/thread?tid...](http://www.google.com.vn/giaidap/thread?tid...)

Từ những hiểu biết trên về ý thức, ta có thể nói rằng ý thức nghề là những hiểu biết, tri thức về nghề nghiệp mà những kiến thức đó đã được lựa chọn, kiểm soát theo ý nguyện của mình, từ đó đưa ra những biện pháp có suy xét để hiện thực hóa các tri thức đó.

Từ có ý thức nghề mới nảy sinh lòng yêu nghề. Lòng yêu nghề: là tình cảm say mê và thái độ sẵn sàng đi tới cùng với nghề mà mình lựa chọn. Hai trạng thái tâm lý này kết hợp với nhau mới tạo nên thành công trong nghề nghiệp. Nếu chỉ có ý thức mà không có lòng yêu nghề thì khó thành công. Nếu chỉ có lòng yêu nghề mà không có ý thức nghề, nghĩa là thiếu tri thức, thiếu trách nhiệm... thì cũng không thể đưa nghề nghiệp tới kết quả mong muốn. Vì thế chúng tôi cho rằng cần phải giáo dục cả ý thức nghề, lẫn lòng yêu nghề cho những người sẽ tham gia thị trường lao động thư viện – thông tin ngay từ khi còn học ở trường đại học, cao đẳng, trung cấp.

## **2. Những nội dung cần truyền đạt cho sinh viên khi giáo dục ý thức nghề, lòng yêu nghề**

### **2.1 Bản chất, giá trị của nghề thư viện – thông tin**

Bản chất của nghề thư viện – thông tin gói gọn trong 4 công việc chính: thu thập, xử lý, quản trị (gồm cả tổ chức, bảo quản...) và phổ biến có tính chất xã hội tài liệu/ thông tin. Thông qua việc truyền đạt kiến thức chuyên môn về các bộ phận của nghề thư viện, nhà trường cần làm sáng rõ những giá trị căn bản nhất của nghề này.

Nghề thư viện mang lại cho xã hội những giá trị hết sức to lớn:

- Thu thập, lưu giữ đời đời các di sản thành văn của từng dân tộc và của cả thế giới, tạo nên "bộ nhớ" của từng dân tộc, của cả thế giới. Đây là giá trị đầu tiên và cao nhất của thư viện.

Nếu không có thư viện thì những tri thức, thông tin được loài người lưu giữ trên các vật mang tin khác nhau trong suốt lịch sử tồn tại và phát triển của mình sẽ bị phân tán và rất dễ thất lạc và do đó tạo nên những khoảng trống trong “bộ nhớ” của từng dân tộc, của cả thế giới. Chính đây là yếu tố quan trọng để các nhà dự báo, đứng trước sự thay đổi hàng ngày của các hiện tượng xã hội nhờ ứng dụng các công nghệ mới, vẫn khẳng định rằng thư viện sẽ còn tồn tại lâu dài với loài người.

- Tổ chức thư viện là tổ chức việc đọc sách của xã hội một cách rộng rãi, tiết kiệm, dân chủ và hiệu quả nhất. Đây là mục tiêu và cũng là giá trị của thư viện. Nhà trường phải làm cho sinh viên thấy rõ sứ mệnh của thư viện, thấy được bản chất của mục tiêu này là gì? Làm sao phải phục vụ xã hội một cách sâu rộng? Tại sao phục vụ thư viện lại tiết kiệm nhất, dân chủ nhất? lợi ích, cách làm để đạt tới mục tiêu trên?...

- Thư viện là người môi giới làm sống lại các kiến thức chết đang lưu giữ trong các tài liệu, biến nó thành sức mạnh, tạo ra những kiến thức mới phục vụ cuộc sống của mỗi người và toàn xã hội. Cần phải làm sáng tỏ vai trò chủ đạo của cán bộ thư viện trong giá trị này. Họ không chỉ là cán bộ thư viện đơn thuần mà là chuyên gia về các nguồn tin trong nước và quốc tế. Họ còn là nhà sư phạm chính hiệu khi (giúp) chọn lựa, hướng dẫn cho bạn đọc những tài liệu, thông tin phù hợp với trình độ của mỗi người để họ có thể đạt được những tiến bộ trong việc tiếp nhận, xử lý và tạo mới thông tin....

- Thư viện là nơi nâng đỡ con người, giúp cải tạo những mặt chưa hoàn thiện của con người. Nhiều lãnh đạo địa phương, đặc biệt là cấp cơ sở, khi được hỏi về tác dụng của thư viện đối với người dân, đều nói rằng các em học sinh, thiếu nhi sau thời gian sử dụng sách ở thư viện, trở nên ngoan hơn, thuần hơn, ít sa vào

những tệ nạn xã hội hoặc thói hư, tật xấu hơn, tỷ lệ thi đậu đại học, cao đẳng cao hơn... Chúng ta cũng cần giải thích cho sinh viên biết tại sao trong các nhà tù, trại giáo dưỡng nước ta và nhiều nước khác đều có thư viện. Đó không chỉ vì mục đích đảm bảo quyền con người mà còn giúp những người lạc lối chóng trở lại con đường đúng hơn...

- Thư viện là nơi sản sinh ra nhiều nhân tài, nhiều trước tác bất hủ. Chúng ta cần chứng minh cho sinh viên thấy nhiều người làm việc trong thư viện đã trở thành những nhà khoa học xuất sắc như Lê Quý Đôn, Trần Văn Giáp... Nhiều trước tác vĩ đại đã được ra đời khi tác giả miệt mài đọc sách trong các thư viện như Tư bản luận...

- Thư viện là nơi kiến tạo hòa bình, giải quyết mâu thuẫn giữa các lực lượng đối nghịch, giúp củng cố hòa bình an ninh thế giới. Chỉ khi ngồi trong thư viện, đọc những tác phẩm liên quan "ta" mới hiểu kẻ thù hơn, mới có thể tìm ra phương cách giải quyết hòa bình các mâu thuẫn. Không phải ngẫu nhiên mà UNESCO đã đưa ra quan điểm: thư viện công cộng như là... yếu tố quan trọng nhất giúp củng cố hòa bình và cuộc sống tinh thần trong tâm trí của đàn ông và đàn bà hay giúp phát triển đối thoại giữa các nền văn hóa...<sup>1</sup>.

- Nghề thư viện không thể gây nên những áp lực lên xã hội. Trong 50 – 60 mươi năm lại đây, trên thế giới hầu như không có thông tin nào về những cuộc bãi công của những người làm công tác thư viện.

- Nghề thư viện cũng không thể thu được lợi nhuận từ hoạt động của mình. Đó là do mục tiêu cao nhất của thư viện là "tạo nên sự tiếp cận ngang bằng cho tất cả mọi người không phân biệt

<sup>1</sup> Tuyên ngôn năm 1994 của UNESCO về thư viện công cộng/ Lê Văn Việt dịch// Về công tác thư viện: các văn bản pháp quy trong hệ thống thư viện công cộng. – H.: Vụ Thư viện, 1997. – Tr. 251; 253.

tuổi tác, chủng tộc, giới tính, tôn giáo, quốc tịch, ngôn ngữ và địa vị xã hội, tới tài liệu, thông tin, các dịch vụ của mình"<sup>1</sup>. Mà muốn thực hiện được mục tiêu này thì toàn bộ hay chỉ ít những dịch vụ cơ bản của thư viện là không thu tiền đối với người sử dụng.

- Có thể vì thế, có người đã khẳng định rằng nghề thư viện là nghề nhân đạo nhất trong tất cả các nghề trên thế giới<sup>2</sup>.

## ***1.2 Vai trò của thư viện trong việc nâng cao vị thế của thư viện trong xã hội***

Nhiều người cho rằng ý thức nghề/ tình yêu nghề còn phụ thuộc vào sự quan tâm của nhà nước, của xã hội đối với thư viện, người làm thư viện... Nhà nước không quan tâm, xã hội không đánh giá cao vai trò của thư viện sẽ làm cho những người dù có ý thức nghề, tình yêu nghề cao đến đâu cũng sẽ phải thất vọng, suy giảm có thể dẫn đến triệt tiêu ý chí, tình yêu đối với nghề mà mình đã chọn. Chúng ta phải làm cho sinh viên hiểu rằng thực tế nhà nước ta rất quan tâm tới công tác thư viện: có đường lối phát triển thư viện phù hợp trong các văn bản của Đảng và Nhà nước; thường xuyên chi kinh phí thỏa đáng cho các thư viện hoạt động; không phân biệt lương giữa người mới tốt nghiệp đại học ngành thư viện với các ngành khác; có chế độ bồi dưỡng độc hại cho những người làm việc trực tiếp với sách, báo trong thư viện... Tuy vậy, nếu tính tổng thu nhập thì cán bộ thư viện có mức thu nhập

<sup>1</sup> Trong Tuyên ngôn UNESCO về thư viện công cộng các năm 1949, 1972, 1994 đều nêu lên nguyên tắc này. Chẳng hạn: Tuyên ngôn năm 1994 của UNESCO về thư viện công cộng/ Lê Văn Viết dịch// Về công tác thư viện: các văn bản pháp quy trong hệ thống thư viện công cộng. - H. : Vụ Thư viện, 1997. - Tr. 252.

<sup>2</sup> Cách đây hơn 10 năm, tôi đã nghe TS. Mạc Văn Trọng, lúc đó là Giám đốc Thư viện quân đội đã nói như vậy trong một cuộc họp và tôi cứ nhớ mãi vì rất tâm đắc với lời khẳng định này.

rất thấp. Ngoài lương do nhà nước quy định, phần lớn nhân viên thư viện không có thu nhập gì thêm. Điều đó, gây nên những khó khăn trong đời sống của những người làm công tác thư viện. Để cải thiện điều này, nhiều thư viện đã tìm những cách khác nhau, đặc biệt tìm ra những công việc, dịch vụ có thu để nâng cao thêm đời sống của những người làm công tác thư viện. Vì thế, để xã hội công nhận mình, đầu tư cho mình, các thư viện cần phải đổi mới, mở rộng các hoạt động của mình phục vụ có hiệu quả cho đơn vị chủ quản, cho địa phương mình, nước mình...

## 2. Những hình thức giáo dục ý thức nghề, lòng yêu nghề cho sinh viên ngành thư viện - thông tin

- Thông qua các bài giảng ở trên lớp. Dù bất cứ môn học nào, các giảng viên nên làm sáng tỏ một hay vài giá trị của nghề thư viện - thông tin vào các bài giảng của mình;

- Khuyến khích các sinh viên sáng tác thơ ca, bài hát... hoặc tổ chức thảo luận các tác phẩm văn học về nghề mà mình đã chọn lựa;

- Tổ chức thi các ý tưởng, sản phẩm hay về nghề thư viện - thông tin;

- Tổ chức các buổi gặp mặt những người làm công tác thư viện thành công trong nghề nghiệp, từ nghề nghiệp;

- Tham quan các thư viện, kể cả những thư viện đang hoạt động trong những điều kiện khó khăn vì chính ở những nơi đó chỉ có những cán bộ thư viện yêu nghề mới bám trụ được.

- Tổ chức các hoạt động quần chúng quảng bá về nghề, chẳng hạn, tổ chức ngày đọc sách thế giới;

- Sử dụng các xuất bản phẩm, các phương tiện thông tin đại chúng để làm cho xã hội hiểu hơn về nghề thư viện, những người làm công tác thư viện...

Giáo dục ý thức nghề, tình yêu nghề là việc làm quan trọng để phát huy tính chủ động, sáng tạo của người làm công tác thư viện. Có nhiều nội dung phải giảng dạy, nhiều biện pháp phải thực hiện để hình thành ý thức nghề, tình yêu nghề trong cán bộ thư viện, trước hết ở những người đang được đào tạo để trở thành cán bộ thư viện trong tương lai. Bài viết này có thể là cố gắng đầu tiên bàn về chủ đề nêu trên vì thế không tránh khỏi còn nhiều thiếu sót.